

Bản án số: 66/2022/HS-PT  
Ngày 20 - 6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hoàng Lâm.

*Các Thẩm phán:*

Ông Võ Thái Sơn.

Ông Hồ Hữu Thắng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:**  
Bà Trương Thuận Yến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2022/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Thị D - sinh năm 1988 tại P, Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp 1, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị B; có chồng Nguyễn Thanh T và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số: 23/2019/HS-ST ngày 17/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xử phạt 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án ngày 03/8/2020; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt)

2. Trần Văn V - sinh năm 1973 tại A, Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Lê Thị B; có vợ Phan Thị Hồng L và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số: 48/2013/HSST ngày 10/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 19 tháng, tính từ ngày tuyên án 10/4/2013, đã chấp hành xong thời gian thử thách, chấp hành xong hình phạt bổ sung (hình phạt tiền) ngày 08/11/2021; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Nguyễn Tiến C - Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Tiến C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang, là người bào chữa cho bị cáo Trần Văn V. (Có mặt)

Ngoài ra, còn có 11 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 19/4/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an huyện A, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra và bắt quả tang điểm đánh bài ăn thua trực tiếp bằng tiền tại nhà của ông Nguyễn Văn Q (sinh năm 1967, nơi cư trú: ấp 1A, xã N, huyện A, tỉnh Hậu Giang. Khi bắt quả tang có mặt các đối tượng gồm: Nguyễn Văn Q, Phạm Văn T, Lê Thị X, Nguyễn Bửu C1, Phạm Văn T1, Phạm Văn M. Tạm giữ tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam 20.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Bửu C1 đến nhà Nguyễn Văn Q, tọa lạc tại ấp 1A, xã N, huyện A, tỉnh Hậu Giang để mượn nhà Q tổ chức đánh bài ăn tiền. Sau khi C1 hỏi mượn và thuyết phục nhiều lần thì Q đồng ý cho mượn nhà sau để tổ chức đánh bài, Q đưa chìa khóa cổng nhà sau cho C1 sử dụng, rồi đi ra nhà trước ngủ.

Sau khi được Q đồng ý, C1 chuẩn bị bài Tây, rồi liên lạc rủ Lê Thị X, Phạm Văn T, Nguyễn Thị D (sinh năm: 1988, nơi cư trú: ấp, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ) và một số đối tượng đến nhà ông Q tham gia đánh bài. Các đối tượng tham gia đánh bài binh 06 lá (loại bài binh Ấn Độ), gồm một tụ cái và từ bốn đến năm tụ đặt, mỗi tụ đặt dao động từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, các đối tượng làm cái xoay vòng, mỗi người làm cái ba ván, sau khi làm cái sẽ đưa xâu cho C1 từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Trong lúc các đối tượng đang

đánh bạc thì lực lượng Công an vào kiểm tra bắt quả tang, một số đối tượng đã bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra chứng minh được số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Thị D và các đối tượng đã chứng minh được tại thời điểm bắt quả tang ngày 19/4/2021 là 2.420.000 đồng, gồm: 20.000 đồng tạm giữ tại chiếu bạc, 800.000 đồng của D, 600.000 đồng của T, 200.000 đồng của X 400.000 đồng của T1, 400.000 đồng của G.

Ngoài thực hiện hành vi đánh bạc vào ngày 19/4/2021, thì vào ngày 12/7/2021, Nguyễn Thị D tiếp tục thực hiện hành vi đánh bài ăn thua trực tiếp bằng tiền. Cụ thể, vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 12/7/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an huyện A, tỉnh Hậu Giang phối hợp cùng Công an thị trấn R, huyện A, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra tại nhà của Đặng Quốc P (tên gọi khác: P, sinh năm 1983, nơi cư trú: ấp T, thị trấn R, huyện A, tỉnh Hậu Giang) phát hiện một số đối tượng có hành vi đánh bài ăn tiền, khi kiểm tra có mặt các đối tượng gồm: Nguyễn Thị D, Nguyễn Thanh D1, Lâm Thị L, Nguyễn Thị P, Trần Văn V, Huỳnh Thị T2.

Qua điều tra chứng minh được điểm đánh bài ăn thua trực tiếp bằng tiền do Đặng Quốc P là người đứng ra tổ chức tại nhà của P từ nhiều ngày trước khi bị lực lượng Công an kiểm tra vào ngày 12/7/2021, Phong chuẩn bị bài, bao để lót cho các đối tượng tham gia đánh bạc, rồi kêu Nguyễn Thanh B (sinh năm 1973, nơi cư trú: ấp X, thị trấn R, huyện A, tỉnh Hậu Giang) giúp mở cửa cổng cho các đối tượng vào chơi và trực tiếp thu tiền xâu, cuối buổi đánh bạc, Phong sẽ cho B từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Về hình thức đánh bạc là chơi bài binh Ấn Độ, loại 06 lá, gồm một tụ cái và nhiều tụ đặt, làm cái xoay vòng, mỗi tụ đặt từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Ai làm cái ba bàn thì đưa xâu cho P từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Vào ngày 12/7/2021, Phong thu xâu được 700.000 đồng. Khi các đối tượng đang tham gia đánh bạc thì lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, một số đối tượng đã bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra chứng minh được số tiền dùng đánh bạc của Nguyễn Thị D, Trần Văn V và Huỳnh Thị T2 vào ngày 12/7/2021 đã chứng minh được là 1.710.000 đồng, gồm: 1.510.000 đồng của T2, 200.000 đồng của V.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2022/HS-ST ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào các khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào các khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 06 (sáu) tháng tù Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/02/2022, bị cáo Trần Văn V kháng cáo xin được chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Ngày 25/02/2022, bị cáo Nguyễn Thị D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn V bổ sung yêu cầu kháng cáo xin được áp dụng hình phạt không phải là hình phạt tù, bị cáo Nguyễn Thị D bổ sung yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V; sửa bản án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Trần Văn V 06 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 12 tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm; giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thị D.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp với quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 19/4/2021, bị cáo Nguyễn Thị D đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài với số tiền dùng đánh bạc là 2.420.000

đồng. Vào ngày 12/7/2021, bị cáo Nguyễn Thị D và bị cáo Trần Văn V đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài với số tiền dùng đánh bạc là 1.710.000 đồng. Các bị cáo đều từng bị kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn V, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Trần Văn V có cung cấp chứng cứ chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng, là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn và là lao động chính trong gia đình, trong thời gian được cho tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước được chính quyền địa phương xác nhận; bản thân bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn. Mặc dù bị cáo đã bị kết án về tội “Đánh bạc” và chưa được xóa án tích nhưng tình tiết này đã được sử dụng khi định tội đối với bị cáo. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và các điều kiện khác quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo. Từ những căn cứ trên, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách nhất định cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị D, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép 02 lần vào các ngày 19/4/2021 và 12/7/2021 đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp chứng cứ chứng minh hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn và bị cáo là lao động chính trong gia đình phải chăm sóc, nuôi dưỡng mẹ già bị bệnh hiểm nghèo và 02 con nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V, sửa bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V.

Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 20 tháng 6 năm 2022).

Giao bị cáo Trần Văn V cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

Về án phí: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Thị D và Trần Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT,  
Chi cục THADS huyện A;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSPA; THS; VP.

**(Đã ký)**

**Phạm Hoàng Lâm**